

Số: 22/2026/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 374/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp K, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp G, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Chị Trần Thị N tự nguyện trả chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền vay còn nợ là 54.000.000 đồng (Năm mươi bốn triệu đồng) theo yêu cầu của chị T.

- Về thời hạn trả: Các bên thoả thuận do Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T và chị Trần Thị N tự nguyện thoả thuận mỗi người chịu phân nửa án phí là 675.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Số tiền án phí chị Nguyễn Thị Thùy T tự nguyện chịu sẽ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án đã nộp là 1.932.500 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0011802 ngày 10/12/2025 của Phòng thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị T được trả lại số tiền chênh lệch là 1.257.500 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 13- Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 13- Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh